

ĐỀ CƯƠNG ÔN HỌC KÌ I. MÔN GDCD 9. NĂM HỌC 2019-2020

I. Trắc nghiệm khách quan

Xem lại toàn bộ các bài tập trong sách giáo khoa và nội dung bài học từ bài 1 đến bài 9

II. Tự luận

Bài 6: HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN

2. Vì sao phải hợp tác quốc tế.

- Thế giới đang đứng trước những vấn đề cấp thiết, đe dọa sự sống còn của toàn nhân loại: dân số, ô nhiễm môi trường...
- Để giải quyết các vấn đề trên cần có sự hợp tác giữa các quốc gia chứ không thể một quốc gia dân tộc nào có thể tự giải quyết được.

Bài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC

1. Thế nào là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta:

Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần... hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

2. Những truyền thống tốt đẹp đáng tự hào của dân tộc Việt Nam:

- Yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm, nhân nghĩa, cần cù lao động, hiếu học, tôn sư trọng đạo..., các truyền thống về văn hóa nghệ thuật

3. Thế nào là kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc

- Là bảo vệ, giữ gìn để các truyền thống đó không bị phai nhạt theo thời gian mà ngày càng phát triển phong phú hơn, sâu đậm hơn.

3. Vì sao cần kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Cần phải kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc vì đó là tài sản vô giá góp phần tích cực vào sự phát triển của mỗi cá nhân và cả dân tộc.

4. Những thái độ, hành vi cần thiết để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc

- Sưu tầm, tìm hiểu và tự hào về các truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Tôn trọng, tự hào về các anh hùng dân tộc, các danh nhân văn hóa của đất nước. Giữ gìn, bảo vệ các di tích lịch sử và văn hóa dân tộc, các loại hình nghệ thuật truyền thống, các sản phẩm nghệ thuật, các lễ hội, trang phục, món ăn truyền thống.

- Sống và ứng xử phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống của các dân tộc (chăm chỉ học tập, lao động, sống nhân ái, trung thực, giữ chữ tín, tôn sư trọng đạo)

BÀI 8: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO

1. Thế nào là năng động sáng tạo:- Năng động là sự tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm

- Sáng tạo là sự say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào những cái đã có

2. Ý nghĩa của năng động sáng tạo:

- Năng động sáng tạo giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách, đạt kết quả cao trong học tập, lao động và trong cuộc sống, góp phần xây dựng gia đình và xã hội

3. Biện pháp rèn luyện :

- Phẩm chất năng động, sáng tạo không phải tự nhiên có được mà phải tích cực, kiên trì rèn luyện trong cuộc sống.

- Học sinh phải có ý thức học tập tốt, có phương pháp học tập phù hợp và tích cực áp dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

Bài 9: LÀM VIỆC CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ

1. Ý nghĩa của làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- Giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của cá nhân, gia đình và xã hội:

+ Tạo ra được nhiều sản phẩm tốt, có chất lượng trong thời gian ngắn sẽ thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng

- Người lao động sẽ thấy hạnh phúc, tự hào vì thành quả lao động của mình và họ sẽ có thu nhập cao, nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình

2. Các yếu tố cần thiết làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- Phải tích cực nâng cao tay nghề. Rèn luyện sức khỏe tốt. Lao động tự giác Tuân theo kỉ luật lao động

- Luôn năng động, sáng tạo

3. Cách rèn luyện:

-biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để nâng cao kết quả học tập của bản thân

-có ý thức sáng tạo trong cách nghĩ,cách làm của bản thân.

** Vận dụng :*

Liên hệ bản thân về năng động sáng tạo việc làm năng suất chất lượng và hiệu quả. Tìm một tấm gương về năng động sáng tạo và làm việc có năng suất chất lượng.